

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn doanh nghiệp thẩm định giá tài sản

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 82 Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15; khoản 2 Điều 60 Nghị định số 152/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 03/2024/QĐST-KDTM ngày 26/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Bắc Ninh);

Căn cứ Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 56/QĐ-CCTHADS ngày 14/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh), Quyết định thi hành án chủ động số 01/QĐ-CCTHADS ngày 03/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh);

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 435/QĐ-THADS ngày 22/4/2026 của Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Biên bản kê biên tài sản ngày 17/7/2026 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 1, tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Biên bản thỏa thuận ngày 20/7/2026 về việc không thỏa thuận giá, tổ chức thẩm định giá tài sản kê biên của Phòng thi hành án dân sự khu vực 1, tỉnh Bắc Ninh;

Chấp hành viên Phòng thi hành án dân sự khu vực 1, tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Tổ dân phố Mỹ Độ, phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh cần lựa chọn doanh nghiệp thẩm định giá để ký hợp đồng dịch vụ thẩm định giá các tài sản như sau:

- Tài sản 1: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 432, tờ bản đồ số 56, diện tích 462,8m²; địa chỉ: Thôn Sơn Thượng, xã Trí Yên, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (nay là tổ dân phố Trí Yên, phường Tân An, tỉnh Bắc Ninh) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 144112, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS 01174 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang (Cũ) cấp ngày 06/6/2022 mang tên ông Trần Anh Tuấn, đăng ký biến động ngày 03/3/2023 cho ông Trần Văn Thành (Theo Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất số 02/2023TP/CC-SCC ngày 27/02/2023);

- Tài sản 2: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 433, tờ bản đồ số 56, diện tích 247,1m²; địa chỉ: Thôn Sơn Thượng, xã Trí Yên, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (nay là tổ dân phố Trí Yên, phường Tân An, tỉnh Bắc Ninh) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 144113, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS 01175 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang (Cũ) cấp ngày 06/6/2022 mang tên ông Trần Anh Tuấn;

- Tài sản 3: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 434, tờ bản đồ số 56, diện tích 242,0m²; địa chỉ: Thôn Sơn Thượng, xã Trí Yên,

huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (nay là tổ dân phố Trí Yên, phường Tân An, tỉnh Bắc Ninh) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 144114, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS 01176 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang (Cũ) cấp ngày 06/6/2022 mang tên ông Trần Anh Tuấn;

- Tài sản 4: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 435, tờ bản đồ số 56, diện tích 221,2m²; địa chỉ: Thôn Sơn Thượng, xã Trí Yên, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (nay là tổ dân phố Trí Yên, phường Tân An, tỉnh Bắc Ninh) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 144115, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS 01173 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang (Cũ) cấp ngày 06/6/2022 mang tên ông Trần Anh Tuấn;

- Tài sản 5: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 436, tờ bản đồ số 56, diện tích 215,8m²; địa chỉ: Thôn Sơn Thượng, xã Trí Yên, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (nay là tổ dân phố Trí Yên, phường Tân An, tỉnh Bắc Ninh) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 144116, số vào sổ cấp GCN: CS 01172 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang (Cũ) cấp ngày 06/6/2022 mang tên ông Trần Anh Tuấn.

Tài sản gắn liền với đất gồm:

- 01 nhà cấp 4, (03 gian nhà chính), xây dựng năm 1987, xây tường 20, trát vôi cát, diện tích ngôi nhà (gồm cả hiên nhà) là 40,1m² + 11,0m², nhà lợp ngói đỏ (loại ngói nhỏ, đã cũ), khung gỗ tạp (đã có dấu hiệu mục nát), nền nhà lát gạch nung đỏ (đã cũ), hiên nhà lát gạch nung đỏ (đã cũ), kèo và cột mái hiên đổ bê tông cốt thép, cửa nhà gồm 01 cửa chính (rộng 01 mét, cao 2,10 mét) và 05 cửa sổ đều làm bằng gỗ tạp (đã có dấu hiệu mục nát), bậc thêm có diện tích 8,2m² + 2,5m² xây gạch nung đỏ, lán vỉa xi măng đã bị nứt vỡ nhiều chỗ, xuống cấp. (gắn với thửa đất số 434 và một phần thửa đất số 433);

- 01 nhà cấp 4 (03 gian), xây dựng năm 1987, xây tường 20, trát vôi cát, diện tích ngôi nhà (gồm cả hiên nhà) là 38,2m², nhà lợp ngói đỏ (loại ngói nhỏ, đã cũ), khung gỗ tạp (đã có dấu hiệu mục nát), nền nhà vỉa vôi cát (đã cũ), hiên nhà vỉa vôi cát (đã cũ), kèo hiên bằng gỗ tạp và cột mái hiên xây gạch trát vỉa vôi cát, cửa nhà gồm 01 cửa chính (rộng 01 mét, cao 2,0 mét) và 02 cửa sổ đều làm bằng gỗ tạp (đã có dấu hiệu mục nát), bậc thêm có diện tích 2,9m² xây gạch nung đỏ, đã bị nứt vỡ nhiều chỗ, xuống cấp. (gắn với thửa đất số 433);

- 01 nhà vệ sinh, diện tích 7,3m², xây tường gạch 20, đổ trần bê tông cốt thép, ốp và lát gạch men, các thiết bị trong nhà vệ sinh đều bị vỡ, hư hỏng không sử dụng được, trên nóc nhà vệ sinh có 01 téc nước hiệu Tân Á (loại 1000 lít, đã cũ). (gắn với thửa đất 432);

- 01 nhà bếp có diện tích 22,1m², xây tường 10 bó trụ (tường đã cũ, vỡ nở nhiều nơi), nền lát gạch nung đỏ (đã cũ), lợp ngói đỏ (loại ngói móc), khung gỗ tạp, mái ngói đã xuống cấp, bị rơi, vỡ nhiều chỗ, bệ nấu ăn đổ bê tông ốp gạch men (phần ốp gạch men cao 80cm, dài 05 mét). (gắn với thửa đất 432);

- 01 mái tôn (đã cũ), có 02 khoảng: Khoảng 1: Dài 3,5m, rộng 2,5m; khoảng 2: Dài 2,5m, rộng 3,75m. (gắn với thửa đất 432);

- 01 kho chứa đồ có diện tích 41,3m², xây dựng bằng các thanh gỗ tạp ghép lại (đã mục nát nhiều chỗ), lợp bằng ngói Prô xi măng (đã cũ). (gắn với thửa đất 432);
- Sân bê tông (đã xuống cấp, vỡ nở nhiều chỗ) gồm các khoảng có diện tích như sau: Khoảng 1 có diện tích 41,2m² (gắn với thửa đất số 434), khoảng 2 có diện tích 56,3m² (gắn với thửa đất số 433), khoảng 3 có diện tích 37,2m² + 44,4m² (gắn với thửa đất số 432);
- 01 bức tường xây gạch đỏ (tường xây 20) không trát, chiều dài 9,20m, chiều cao 1,17m;
- Cây trên đất gồm: 01 cây Mít, có đường kính 28,6cm; 01 cây Xà Cừ có đường kính 50,9cm.

Tiêu chí lựa chọn thực hiện theo khoản 2 Điều 60 Nghị định số 152/2026/NĐ-CP của Chính phủ: Doanh nghiệp thẩm định giá được lựa chọn phải có tên trong danh sách doanh nghiệp thẩm định giá đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá do cơ quan có thẩm quyền công khai, có uy tín, năng lực phù hợp với tài sản được thẩm định giá và tại thời điểm ký hợp đồng không thuộc trường hợp bị đình chỉ kinh doanh dịch vụ thẩm định giá và không thuộc trường hợp bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá theo quy định của pháp luật về giá. Doanh nghiệp thẩm định giá phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của các thông tin, tài liệu cung cấp cho cơ quan thi hành án dân sự.

Vậy, thông báo để các doanh nghiệp thẩm định giá biết, đăng ký.

Hồ sơ đăng ký bao gồm: Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá, hồ sơ năng lực (Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; biểu phí dịch vụ công ty cung cấp; mô hình, quy trình thực hiện; nhân sự; dự án tiêu biểu...), mẫu hợp đồng dịch vụ thẩm định giá (đối với mỗi tài sản ký 01 hợp đồng dịch vụ thẩm định giá). Doanh nghiệp thẩm định giá cung cấp bản chính hoặc sao y bản chính các giấy tờ, tài liệu do tổ chức mình ban hành; cung cấp bản sao có chứng thực các giấy tờ, tài liệu khác không do doanh nghiệp mình ban hành.

Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 22/7/2026 đến hết ngày 23/7/2026 (Trong giờ hành chính).

Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1, tỉnh Bắc Ninh. Địa chỉ: Tổ dân phố Mỹ Độ, phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử Cục THADS Bắc Ninh;
- Công TTĐT của Cục quản lý THADS;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, Bắc Ninh;
- Dương sự (để biết);
- Lưu: VT, HSTHA (CHV: Nguyễn Văn Tiêu).

CHẤP HÀNH VIÊN

Nguyễn Văn Tiêu